TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8- ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 41/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 17 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 145/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025 về việc "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung" giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Số D, khóm K, phường S, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ cũ: Số D, ấp K, xã T, TP ., tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T1, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số B, T, khóm S, phường S, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ cũ: Số B, T, khóm S, phường T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hồng T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng T1 được quyền nuôi con chung tên Phạm Nguyễn Gia H sinh ngày 14/04/2008 sau khi ly hôn (chị T1 đang nuôi con). Chị Nguyễn Thị Hồng T1 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Phạm Ngọc T2 đã trưởng thành tự lao động sinh sống được nên anh T và chị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Phạm Ngọc T có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Chị T1 tạo điều kiện cho anh T đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Anh T và chị T1 trình bày tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh T và chị T1 trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Anh Phạm Ngọc T và chị Nguyễn Thị Hồng T1 mỗi người nộp 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh T nộp thay 75.000đ án phí hôn nhân gia đình cho chị T1.

Số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000đ ngày 28/10/2025 theo biên lai số 0006268 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp được khấu trừ vào tiền án phí anh T phải nộp.

Anh Phạm Ngọc T được nhận lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 8;
- Phòng THADS Khu vực 8;
- UBND phường Sa Đéc (xã Tân Khánh Đông: số 29 ngày 30/03/2005);
- Lưu: VT, HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Loan